TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Y THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **03**/2021/QĐST-KDTM	*Quận Y, ngày 28 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-KDTM ngày 06/11/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

***1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự*:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: L.H, phường L.H, quận D.D, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông P.D.T, sinh năm 1996 – Giấy ủy quyền số 45449/2020/UQ-PGD ngày 19/8/2020.

Địa chỉ: C.T, phường R, Quận E, TP.HCM.

- Bị đơn: Bà L.T.Q - Chủ hộ Kinh doanh Q.V;

Địa chỉ: H.B, Phường S, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông N.L.S, sinh năm 1973.

Địa chỉ: H.B, Phường S, Quận Y, TP.HCM.

***2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

2.1/ Về công nợ: Bà L.T.Q - Chủ hộ kinh doanh Q.V xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng T tạm tính đến ngày 20/01/2021 là 1.096.032.264 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi sáu triệu không trăm ba mươi hai nghìn hai trăm sáu mươi bốn đồng) phát sinh từ hợp đồng cho vay số: MBD/H11/18/0307/HDTD ngày 25/12/2018 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản đảm bảo ngày 10/01/2019, trong đó nợ gốc: 749.170.360 đồng; nợ lãi: 290.887.480 đồng; nợ thẻ: 55.974.424 đồng.

- Bà L.T.Q - Chủ hộ Kinh doanh Q.V đồng ý thanh toán một lần số tiền còn nợ cả gốc và lãi cho Ngân hàng T chậm nhất vào ngày 08/02/2021.

- Bà L.T.Q - Chủ hộ kinh doanh Q.V đồng ý thanh toán một lần số tiền nợ gốc và lãi phạt phát sinh kể từ ngày 21/01/2021 cho đến khi tất toán khoản nợ trên

cho Ngân hàng T với mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng nói trên.

- Ông N.L.S xác nhận và đồng ý cùng với bà L.T.Q - Chủ hộ kinh doanh Q.V thanh toán hết số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh cho Ngân hàng T theo hợp đồng bảo lãnh số: MBD/H11/18/0307/HDBL.01 ngày 25/12/2018 của bà L.T.Q và Hợp đồng bảo lãnh số: MBD/H11/18/0307/HDBL.02 ngày 25/12/2018 của ông N.L.S đã ký.

2.2/ Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 22.440.484 đồng do bị đơn - Bà L.T.Q - Chủ hộ Kinh doanh Q.V chịu.

Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 23.309.418 đồng cho nguyên đơn theo biên lai số AA/2019/0010753 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND TPHCM;
-VKSND Quận Y;
-CC THADS Quận Y;
-Các đương sự;
-Lưu VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Sang